HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ THẠNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33 /NQ-HĐND	*Thạnh Hòa, ngày 17 tháng 9 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về kết quả giám sát chuyên đề *"Công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Thạnh Hòa"*

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THẠNH HÒA
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Thạnh Hòa về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã Thạnh Hòa năm 2026;

Xét Báo cáo số 25/BC-ĐGS ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Đoàn giám sát chuyên đề "Công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Thạnh Hòa"; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạnh Hòa tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân xã tán thành nội dung Báo cáo số 25/BC-ĐGS ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Đoàn giám sát chuyên đề về *"Công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Thạnh Hòa"*. Hội đồng nhân dân xã thống nhất đánh giá một số kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm chủ yếu như sau:

1. Kết quả đạt được

- Công tác lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND và sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã đối với công tác chuyển đổi số được thực hiện sâu sát, kịp thời; Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã được thành lập, kiện toàn đầy đủ, hoạt động của 23 Tổ công nghệ số cộng đồng và Đội hỗ trợ phản ứng nhanh về an toàn thông tin được duy trì thường xuyên.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, chiến sĩ tại cả 03 đơn vị có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động học tập, thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số; 100% lãnh đạo, cán bộ quản lý gương mẫu sử dụng chữ ký số chuyên dùng, xử lý văn bản trên môi trường điện tử.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ cao: Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của Công an xã đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn của Trung tâm Phục vụ hành chính công đạt 99,2% (10.416/10.499); tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với thủ tục đủ điều kiện của cấp xã đạt 100% đối với các thủ tục đủ điều kiện thực hiện trực tuyến.

- Nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo, ít tốn kinh phí được xây dựng và bước đầu phát huy hiệu quả, tiêu biểu là mô hình "Kệ sách chuyển đổi số - Thư viện mini hành chính công", "Chứng thực tại nhà" tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, mô hình "Đại sứ học sinh Trung học cơ sở" của UBND xã, mô hình "Gần dân, sát dân, nắm vững địa bàn" của Công an xã...

- Hạ tầng, dữ liệu số cơ bản đáp ứng yêu cầu vận hành; kết nối, khai thác tốt dữ liệu Đề án 06, bảo đảm nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống".

- Theo kết quả khảo sát, tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt mức rất cao với 100%.

2. Khó khăn, hạn chế

- Trung tâm Phục vụ hành chính công và các phòng chuyên môn thuộc xã không có công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, đội ngũ công chức đang phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác, dễ quá tải, thiếu kinh nghiệm xử lý sự cố kỹ thuật chuyên sâu, đột xuất.

- Một bộ phận hạ tầng thiết bị (máy tính, đường truyền) tại một số bộ phận đã trang bị nhiều năm, cấu hình thấp, chưa đáp ứng tốt yêu cầu vận hành các phần mềm chuyên ngành và các công cụ hỗ trợ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán điện tử có quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao; nhiều người dân còn hạn chế về kỹ năng số, chưa quen với việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Do đó, cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công phải dành nhiều thời gian hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thao tác nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán điện tử, làm tăng thời gian tiếp nhận hồ sơ và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh sai sót nếu không thực hiện đúng quy trình hỗ trợ.

- Việc phối hợp giải quyết một số hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và Phòng Kinh tế xã vẫn còn chậm do phải thực hiện quy trình phối hợp và chờ kết quả xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực X theo quy trình liên thông, ảnh hưởng đến thời gian giải quyết một số hồ sơ.

- Nguồn kinh phí đầu tư hạ tầng số cấp xã còn phụ thuộc nhiều vào phân bổ của ngân sách cấp trên, thực hiện theo lộ trình nên chưa thể nâng cấp đồng bộ

ngay; số lượng hồ sơ tiếp nhận tăng nhanh sau sáp nhập trong khi nhân lực trực tiếp tiếp nhận, hướng dẫn còn hạn chế, tạo áp lực lớn vào các thời điểm cao điểm.

- Công tác phối hợp giữa lực lượng Công an xã với Mặt trận, các ban, ngành, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chuyển đổi số chưa thường xuyên, nhịp nhàng.

3. Nguyên nhân khó khăn, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Chuyển đổi số là lĩnh vực mới, đòi hỏi sự thay đổi về tư duy và kỹ năng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, cần có lộ trình và thời gian để thay đổi thói quen lâu đời của một bộ phận Nhân dân.

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xã Thạnh Hòa có địa bàn quản lý rộng (81,36 km², xếp thứ 22/103 xã, phường) và dân số đông (14.608 hộ, 63.814 khẩu, xếp thứ 7/103), trong khi bộ máy, biên chế các cơ quan, đơn vị mới được kiện toàn, khối lượng hồ sơ, công việc tăng nhanh.

- Hạ tầng công nghệ thông tin phần lớn kế thừa từ 03 đơn vị trước sáp nhập, chưa đồng bộ; nguồn kinh phí đầu tư nâng cấp phụ thuộc vào phân bổ, lộ trình của ngân sách cấp trên nên chưa thể thực hiện đồng loạt, ngay lập tức.

- Các hệ thống phần mềm dùng chung do nhiều Bộ, ngành, cấp quản lý khác nhau (quốc gia, thành phố, chuyên ngành) xây dựng, vận hành độc lập, quy chuẩn dữ liệu chưa thống nhất, dẫn đến khó khăn trong liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cấp.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Do khối lượng công việc của các Ban, ngành, đoàn thể xã còn nhiều, việc trao đổi thông tin và phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ có thời điểm chưa kịp thời, nhịp nhàng dẫn đến công tác phối hợp giữa lực lượng Công an xã với các Ban, ngành, đoàn thể xã và các ấp trong triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số vẫn còn chưa chặt chẽ.

4. Trách nhiệm

Đối với các tồn tại, hạn chế nêu trên có trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Công an xã, mà trực tiếp là Ủy ban nhân dân xã trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã; có trách nhiệm của Trung tâm Phục vụ hành chính công và Công an xã được phân công, giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung chuyển đổi số, nhất là việc đề xuất Ủy ban nhân dân xã quyết định các giải pháp nhằm kịp thời để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn.

Điều 2. Giải pháp và thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập

Hội đồng nhân dân xã đề nghị Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và thời gian khắc phục hạn chế sau:

1. Sớm triển khai kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí bổ sung theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của HĐND xã để đầu tư nâng cấp đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin, ưu tiên đầu tư các hạng mục phục vụ trực tiếp việc giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động người dân, nhất là nhóm người cao tuổi, hộ kinh doanh truyền thống để nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động người dân.

3. Tiếp tục rà soát, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại các ấp và tại xã đủ số lượng, đúng thành phần, có kiến thức và kỹ năng số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tổ chức tập huấn kỹ năng sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt... cho thành viên Tổ. Phát huy vai trò của Tổ trong tuyên truyền, hướng dẫn "cầm tay chỉ việc" giúp người dân, hộ kinh doanh tiếp cận công nghệ số. Kịp thời nắm bắt, phản ánh khó khăn của người dân để tháo gỡ. Bố trí đầy đủ kinh phí hoạt động của Tổ theo quy định.

4. Chỉ đạo tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm hay đã phát huy hiệu quả (Kệ sách chuyển đổi số; Chứng thực tại nhà; Đại sứ học sinh Trung học cơ sở; Gần dân, sát dân, nắm vững địa bàn...) ra các lĩnh vực, đơn vị khác, đồng thời phát động thực hiện thêm các mô hình mới.

5. Đẩy mạnh phối hợp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số và kỹ năng ứng dụng AI cho cán bộ, công chức gắn với yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

6. Chỉ đạo Công an xã tăng cường trao đổi thông tin giữa các đơn vị phối hợp, chủ động phối hợp thường xuyên, chặt chẽ hơn với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các ấp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chuyển đổi số; chủ động tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị với cấp có thẩm quyền làm cơ sở để các cấp kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ; duy trì, nâng chất mô hình "Gần dân, sát dân, nắm vững địa bàn".

7. Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tiếp tục duy trì, nâng chất và nhân rộng các mô hình hiện có; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét bố trí nhân sự phù hợp phụ trách công nghệ thông tin; tăng cường tập huấn kỹ năng xử lý sự cố kỹ thuật cho đội ngũ công chức hiện có; phối hợp chặt chẽ với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thể tại các ấp để hỗ trợ tại chỗ cho nhóm người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ, giảm áp lực trực tiếp tại Trung tâm vào các thời điểm cao điểm.

8. Xây dựng kế hoạch khắc phục các hạn chế, bất cập sau giám sát, xác định rõ nhiệm vụ, thời hạn khắc phục và đơn vị chủ trì thực hiện; báo cáo Thường trực HĐND xã về kết quả khắc phục các hạn chế, bất cập và kiến nghị sau giám sát, chậm nhất đến **ngày 30/11/2026.**

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã:

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết và chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện những kiến nghị của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân xã tại Báo cáo số 25/BC-ĐGS ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Đoàn giám sát chuyên đề *"Công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Thạnh Hòa"*.

2. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã và theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo nhiệm vụ, quyền hạn đã giao giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thạnh Hòa Khóa XIII, Kỳ họp thứ Tư thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:
- TT: HĐND, UBND thành phố Cần Thơ (để b/c);
- TT: ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã (để b/c);
- Đại biểu HĐND xã;
- Phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các ĐVHC, ĐVSN thuộc UBND xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Trang tin điện tử xã;
- Lưu: VT, BNA (Ph50b).

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ THẠNH HÒA T.P CẦN THƠ

Ngô Minh Long